

Bản án số: 115/2017/HSPT

Ngày: 20-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Ông Ngô Quang Dũng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu- Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 20/11/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Đình H do có kháng cáo của bị cáo H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Nguyễn Đình H, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01/11/1991 tại xã T, huyện L; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn G 1, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; số chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1966 và con bà Hà Thị B, sinh năm 1966; Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1994; Con: Có 1 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/02/2017 đến ngày 11/02/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

**** Ngoài ra vụ án còn có 8 bị cáo khác và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.***

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng số 55/KSĐT ngày 08/7/2017 của VKSND huyện L và bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 05/02/2017, Nguyễn Quang H đang ở quán Internet của gia đình thì có một số người đều trú tại xã T, huyện L đến chơi gồm: Đinh Văn T, Trịnh Văn Q, Trịnh Văn D đều ở thôn C. Ngoài ra còn một số người đến chơi điện tử, trong số đó có người bảo H gọi thêm người đến nhà H để đánh bạc, H đồng ý và dùng điện thoại của mình gọi điện thoại và nhắn tin cho Nguyễn Đình H, sinh năm 1991 trú tại thôn G 2, xã T rủ Nguyễn Đình H đến nhà H đánh bạc. Khi được H rủ đến đánh bạc, Nguyễn Đình H có bảo H cầm đồ cho chiếc xe mô tô để lấy 5.000.000 đồng đánh bạc, H đồng ý. Sau đó Nguyễn Đình H đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98E1 - 339.** đến nhà H để cầm cố cho H. Khi Nguyễn Đình H đi xe mô tô đến cầm cố cho H thì H đưa cho anh Đường Thanh L, sinh năm 1998 trú tại thôn G 2 số tiền 5.000.000 đồng, nhờ anh L đưa cho Nguyễn Đình H. Tiếp đó H mượn điện thoại của Nguyễn Hồng S, sinh năm 1996 trú tại thôn G 2, xã T khi đó đang ngồi đánh điện tử tại quán nhà H, H nói là để xin số điện thoại của Nguyễn Minh V, sinh năm 1996 trú tại thôn G 2, xã T. S đồng ý cho H mượn điện thoại, sau đó H dùng luôn điện thoại di động của S để gọi điện rủ V đến nhà H đánh bạc, V đồng ý. Sau khi V đến thì Trịnh Văn Q, Đinh Văn T, Trịnh Văn D, Nguyễn Đình H, Nguyễn Minh V cùng nhau đi xuống gian bếp của gia đình H. Q cầm theo bộ bài tú lơ khơ, khi xuống bếp thì có chiếc chiếu cói đôi đã được trải sẵn ở đó. Hình thức đánh bạc là đánh liêng được thua bằng tiền, các đối tượng đánh bạc sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ quân A (át) đến quân K. Mỗi ván bạc chia cho mỗi người 03 quân bài, sau đó mọi người kiểm tra bài của mình. Nếu bài của người nào được ba quân theo hàng ngang được gọi là ba đầu sấp là bài lớn nhất. Ba đầu sấp lớn nhất là ba quân A (át), tiếp đến là ba quân K và những quân tiếp theo. Nếu bài của người nào được ba quân theo hàng dọc liền nhau gọi là được liêng là bài lớn thứ hai (liêng lớn nhất là Q, K, A) được tính theo chất (rô, cơ, bích, nhép) do những người chơi quy định. Nếu bài người nào được ba quân bài đều là hình người nhưng không liền nhau theo hàng dọc hoặc hàng ngang được gọi là tranh hình ảnh là bài lớn thứ ba. Nếu không có bài người nào được ba đầu sấp; liêng hoặc tranh hình ảnh thì sẽ được tính theo điểm (quân 10, J, Q, K được tính là 0 điểm; quân A(át) là 1 điểm; các quân bài còn lại lấy số điểm theo số ghi trên quân bài) cũng được quy định theo chất (rô, cơ, bích, nhép) do người chơi tự quy định. Mỗi ván đánh mỗi người đặt vào giữa 10.000 đồng gọi là vào gà, khi lên bài cộng điểm xong các đối tượng bắt đầu đặt cược (hay còn gọi là tố), mức đặt cược thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Người đặt cược đầu tiên là người chia bài, sau đó lần lượt những người bên tay phải người chia bài đặt cược. Sau khi người chia bài đặt cược, người bên tay phải người chia bài có thể theo bằng mức người chia bài đã đặt cược hoặc đặt cược cao hơn mức người đặt cược trước đó hoặc có thể bỏ không theo. Nếu người nào theo cược thì thông báo theo bài, nếu không theo thì coi như thua ván đó. Khi tất cả mọi người đã đặt cược xong thì bắt đầu tính điểm giữa những người theo bài, nếu bài của ai lớn nhất thì sẽ được lấy tiền ở giữ (tiền gà) và tiền những người đã đặt cược thêm. Người thắng bạc ván đó

sẽ là người cầm bài để chia đánh ván tiếp theo. Trong mỗi ván bạc nếu người nào muốn đánh ké cửa bài của người khác thì đặt tiền xuống cửa của một trong những người chơi và dùng điểm bài của người đó đánh bạc với người khác. Sau khi tính điểm nếu điểm của người đó cao hơn thì thắng, nếu điểm bài của người đó thấp hơn thì thua số tiền đã đặt cược đánh ván đó. Những người nêu trên đánh bạc được một lúc thì có Hoàng Tiến N và Nguyễn Hồng S đến chơi. N và S ngồi xem mọi người đánh bạc một lúc thì cả N và S đều bỏ tiền ra đánh bạc (đặt ké cửa vào bài của những người trực tiếp đánh bạc). Sau khi bỏ tiền ra đánh ké cửa được mấy ván thì S không đánh nữa mà ngồi xem mọi người đánh bạc, còn N bị thua hết tiền nên N đi về trước. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày có Vũ Văn T đến và cùng tham gia đánh bạc với mọi người. Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau đến 21 giờ 45 phút cùng ngày đã bị tổ Công tác của Công an huyện L phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 3.250.000 đồng; 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân có đủ các bộ từ bộ A đến bộ K; 01 chiếu cói đôi đã cũ. Quá trình bắt quả tang các đối tượng đã tự giao nộp số tiền để ở trong người đều sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: Đinh Văn T giao nộp 500.000 đồng; Trịnh Văn Q giao nộp 2.000.000 đồng; Trịnh Văn D giao nộp 420.000 đồng; Nguyễn Đình H giao nộp 3.300.000 đồng; Nguyễn Minh V giao nộp 1.920.000 đồng; Vũ Văn T giao nộp 500.000 đồng. Ngoài ra các đối tượng còn tự giao nộp các tài sản, đồ vật không sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: Nguyễn Quang H tự giao nộp 60.000 đồng cùng 01 điện thoại di động Samsung màu trắng, 01 gói giấy nhỏ có một mặt màu trắng, một mặt màu hồng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT"; Đinh Văn T tự giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen; Trịnh Văn Q tự giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 5s màu trắng; Trịnh Văn D tự giao nộp 01 điện thoại di động Samsung J5 màu trắng và 01 xe mô tô Honda Dream, biển số: 98E1- 119.**; Nguyễn Đình H tự giao nộp 01 điện thoại di động Iphone4 màu trắng; Nguyễn Minh V tự giao nộp 01 điện thoại di động Oppo màu vàng cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số: 99E1- 353.**; Vũ Văn T tự giao nộp 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng - đen, biển số 98E1- 184.**.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang H, quá trình khám xét đã thu giữ 10 túi nilon màu trắng, một đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa.

Ngày 09/02/2017 Hoàng Tiến N và Nguyễn Hồng S đến Công an huyện L đầu thú. Khi ra đầu thú Nguyễn Hồng S đã tự giao nộp số tiền 300.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích để đánh bạc.

Ngày 06/02/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) đã thu giữ của Nguyễn Quang H. Tại bản Kết luận giám định số 155/KL-PC54, ngày 08/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, được gói trong 01 (một) gói nhỏ mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,099 gam.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận số tiền đem theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Nguyễn Đình H khai do không có tiền đánh bạc, nên khi được Nguyễn Quang H gọi điện rủ đến nhà H đánh bạc thì H gạ Nguyễn Quang H cầm cổ xe mô tô của H để vay số tiền 5.000.000 đồng. H dùng tất cả số tiền này vào mục đích đánh bạc, khi Công an đến bắt đang H đang bị thua còn lại 3.300.000 đồng cùng với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu trắng đã tự giao nộp cho Công an.

Nguyễn Minh V khai buổi tối ngày 05/02/2017 khi V đang chuẩn bị đi ngủ thì Nguyễn Quang H gọi điện thoại cho V rủ đến nhà H đánh bạc. V đồng ý và đem theo 1.400.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi Công an đến bắt V đang thắng bạc (cả tiền gốc và tiền thắng bạc là 1.920.000 đồng) cùng với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, biển số 98 E1-353.** đã tự giao nộp cho Công an.

Vũ Văn T khai có 800.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, khi Công an đến bắt T đang bị thua còn lại 500.000 đồng cùng với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SRIUS màu trắng, biển số 98 E1-180.** đã tự giao nộp cho Công an.

Đinh Văn T khai có 910.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, khi Công an vào bắt T đang bị thua còn lại 500.000 đồng đã tự giao nộp cho Công an cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Trịnh Văn Q khai nhận có 2.400.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, khi Công an bắt quả tang Q đang thua, còn 2.000.000 đồng Q đã tự giao nộp cho Công an cùng 01 điện thoại di động.

Trịnh Văn D khai nhận có 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi Công an bắt D đang thua, còn 420.000 đồng, D đã tự giao nộp cho Công an cùng 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, biển số 98 E1-119.**.

Hoàng Tiến N khai khi tham gia đánh bạc có 100.000 đồng, N đánh ké cửa được mấy ván thì bị thua hết tiền nên nghỉ đi về trước.

Nguyễn Hồng S khai có 300.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, S đánh ké cửa 03 ván không thắng, không thua. S ngồi xem các đối tượng đánh bạc đến khi Công an vào bắt quả tang.

Nguyễn Quang H khai không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện thoại rủ H và V đến nhà đánh bạc, cầm cổ xe mô tô của H để cho H vay số tiền 5.000.000 đồng (mục đích để H có tiền đánh bạc). H đồng ý cho mọi người đánh bạc tại nơi ở của mình. Khi Công an đến bắt quả tang H đã tự giao nộp số tiền 60.000 đồng (trong đó có 10.000 đồng là tiền khách trả tiền chơi điện tử và 50.000 đồng là tiền

Q đưa cho nhờ H đi mua thuốc lá, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng cùng 01 gói ma túy đá).

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Quang H, H khai đã mua của Nguyễn Thị H - sinh năm 1976 ở khu Lê Hồng P, thị trấn C, huyện L vào ngày 04/02/2017 với số tiền là 500.000 đồng mục đích đem về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu ở trong người, khi bị bắt quả tang đã bị thu giữ.

Ngày 06/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện L có Công văn số 715/CV-VKS đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện L cho xuất 02 chiếc điện thoại, trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Samsung DUOS màu trắng có số Imei: 359659/06/341481/7 của Nguyễn Quang H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 4s, có số imei khay sim là 013203000476619 của Nguyễn Đình H để kiểm tra lịch sử các cuộc gọi đi, đến, các tin nhắn đi, đến. Kết quả kiểm tra thấy: Lúc 20 giờ 59 phút ngày 05/02/2017 số thuê bao 0964576235 của Nguyễn Quang H gọi một cuộc đến thuê bao 0965161261 của Nguyễn Đình H; Hồi 20 giờ 41 phút hai số thuê bao trên nhắn tin cho nhau, trong đó có nội dung Nguyễn Đình H gạ Nguyễn Quang H cầm hộ xe mô tô để vay 5.000.000 đồng đánh bạc.

Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trịnh Văn D 01 điện thoại di động Samsung J5 màu trắng, 01 xe mô tô Honda Dream biển số 98E1- 119.**; trả lại Nguyễn Minh V 01 điện thoại di động Oppo màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, biển số 98 E1-353.**; trả lại Vũ Văn T 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng - đen biển số 98E1- 184.**. Những vật chứng còn lại cùng với số tiền 9.000.000 đồng do Nguyễn Minh V; Vũ Văn T và Trịnh Văn D tự giao nộp để đảm bảo thi hành án được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT ngày 08/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình H, Trịnh Văn Q, Nguyễn Minh V, Trịnh Văn D, Đình Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Hồng S, Hoàng Tiến N, Nguyễn Quang H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình H, Trịnh Văn Q, Nguyễn Minh V, Trịnh Văn D, Đình Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Hồng S, Hoàng Tiến N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 248; điểm h, điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33- Bộ luật hình sự 1999:

Xử phạt Nguyễn Đình H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/02/2017 đến ngày 11/02/2017. Phạt bổ sung bằng tiền 4.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Bản án còn tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Quang H 12 (mười hai) tháng tù, Trịnh Văn Q 07 (bảy) tháng tù, Nguyễn Minh V 06 (sáu) tháng tù, xử phạt Trịnh Văn D, Đinh Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Hồng S, Hoàng Tiến N từ 3 đến 5 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, phạt bổ sung các bị cáo từ 3.000.000đồng đến 4.000.000đồng, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2017 bị cáo Nguyễn Đình H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đình H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình có khó khăn, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo đã nộp tiền phạt và án phí sau khi xét xử sơ thẩm.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo được nộp cho Tòa án trong hạn 15 ngày sau khi tuyên án sơ thẩm nên là kháng cáo hợp lệ, đề nghị HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 248- BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23- NQ/326 của Quốc hội.

Bị cáo tranh luận: không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mong HĐXX chấp nhận giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 234- Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng hơn 20 giờ 30 phút ngày 05/02/2017 tại nơi ở của Nguyễn Quang H trú tại thôn G 3, xã T, huyện L, các đôi

tượng Nguyễn Đình H, Nguyễn Minh V, Vũ Văn T, Đinh Văn T, Trịnh Văn Q, Trịnh Văn D, Hoàng Tiến N, Nguyễn Hồng Sơn đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Nguyễn Quang H không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nơi ở của mình, mặt khác H là người trực tiếp gọi điện rủ Nguyễn Đình H và Nguyễn Minh V đến đánh bạc, cho Nguyễn Đình H vay 5.000.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng tham gia sát phạt nhau đến 21 giờ 45 phút cùng ngày đã bị tổ công tác Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.250.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu cói đôi cũ. Ngoài ra các đối tượng tự giao nộp số tiền 9.000.000 đồng (trong đó có 8.940.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc). Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.190.000 đồng. Như vậy hành vi của Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình H, Trịnh Văn Q, Nguyễn Minh V, Trịnh Văn D, Đinh Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Hồng S, Hoàng Tiến N đã đủ căn cứ để cấu thành tội "Đánh bạc"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 248 - Bộ luật hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình H, Trịnh Văn Q, Nguyễn Minh V, Trịnh Văn D, Đinh Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Hồng S, Hoàng Tiến N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 248-Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H, HĐXX thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có yêu cầu kháng cáo xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo nên các vấn đề khác của án sơ thẩm như tiền phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực an toàn, trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng tại khoản 1, Điều 48- Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm h, điểm p, khoản 1, Điều 46- Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp biên lai thu tiền phạt và án phí tại Chi cục THADS huyện L; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Tuy nhiên đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 46-BLHS. Căn cứ tính chất, vai trò của bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy: Bị cáo có vai trò thứ hai sau chủ nhà Nguyễn Quang H, bản thân bị cáo mặc dù không có tiền nhưng vì đam mê sát phạt được thua bằng tiền đã cầm

xe máy của gia đình để lấy tiền đánh bạc, bị cáo là người đánh bạc với số tiền lớn nhất 5.000.000 đồng trên tổng số tiền đánh bạc là 12.190.000 đồng. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp, có căn cứ nhằm đảm bảo tính đấu tranh, phòng chống tội phạm. Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt nhưng căn cứ theo hướng dẫn tại điểm a, khoản 2, Điều 2-Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì không vận dụng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo hưởng án treo được. Vì vậy HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Số tiền phạt, án phí bị cáo đã tự nguyện nộp sau khi xét xử sơ thẩm cần xác nhận cho bị cáo trong quá trình thi hành bản án.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm a, khoản 2, Điều 23-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 248- Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đình H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, Điều 248; điểm h, điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33-Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/02/2017 đến ngày 11/02/2017.

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình H đã nộp số tiền 4.200.000 đồng tại biên lai số A A/2010/009996 ngày 18/10/2017 của Chi cục THADS huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Ong Thân Thắng